

Số: 08 /2021/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính; sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 123-TB/TU ngày 03/3/2021 và ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại công văn số 56/HĐND-KTNS ngày 06/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Sửa đổi tên đơn vị, chủng loại xe tại Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh như sau:

- Sửa đổi tên đơn vị “Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao” của thành phố Điện Biên Phủ tại khoản 1.1 mục 1 phần II và “Phòng Văn hóa và Thông tin” của các huyện, thị xã tại các khoản 2.1 mục 2; khoản 3.1 mục 3; khoản 4.1 mục 4; khoản 5.1 mục 5; khoản 6.1 mục 6; khoản 7.1 mục 7; khoản

8.1 mục 8; khoản 9.1 mục 9; khoản 10.1 mục 10 phần II của Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành “Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình”.

- Sửa đổi tên đơn vị “Văn phòng HĐND tỉnh” tại mục 2 Phần 1 Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh”.

- Sửa đổi chủng loại xe “Xe tải KIA” tại khoản 1.1 và 1.2 mục 1 phần II của Biểu chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên thành “Xe tải, tải trọng 2,1 tấn”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2021.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Điện Biên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Quản lý công sản (BTC);
- Công báo tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, LĐVP, CV các khối (trên HSCV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

BIỂU CHI TIẾT

Bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

(Kèm theo Quyết định số 08 /2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	CHUNG LOẠI	GIÁ MUA XE Ô TÔ TỐI ĐA (Triệu đồng)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	Ghi chú
I	KHỐI TỈNH					
11	Trường Cao đẳng nghề Điện Biên					
11.1	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ	35				
		20	Xe 5 chỗ ngồi, số sàn gắn thiết bị chuyên dùng; xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật.	470	Xe ô tô tập lái và xe sát hạch có gắn các thiết bị phục vụ công tác đào tạo và thi sát hạch lái xe ô tô hạng B như phanh phụ, biển hiệu "xe tập lái", "xe sát hạch"	
		5	Xe 5 chỗ ngồi, số tự động gắn thiết bị chuyên dùng; xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật.	520	Xe ô tô tập lái và xe sát hạch có gắn các thiết bị phục vụ công tác đào tạo và thi sát hạch lái xe ô tô hạng B như phanh phụ, biển hiệu "xe tập lái", "xe sát hạch"	
		10	Xe tải gắn thiết bị chuyên dùng; xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật	850	Xe ô tô tập lái và xe sát hạch có gắn các thiết bị phục vụ công tác đào tạo và thi sát hạch lái xe ô tô hạng C như phanh phụ, biển hiệu "xe tập lái", "xe sát hạch"	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	CHUNG LOẠI	GIÁ MUA XE Ô TÔ TỐI ĐA (Triệu đồng)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	Ghi chú
12	Sở Khoa học và Công nghệ					
12.1	Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng	1	Xe bán tải	900	Kiểm tra đặc thù chuyên ngành, vận chuyển các thiết bị chuẩn đi kèm tra đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại các huyện vùng cao, vùng sâu trong tỉnh	
13	Sở Nội vụ					
13.1	Ban Thi đua - Khen thưởng	1	Xe bán tải	900	Xe ô tô vụ công tác Thi đua- Khen thưởng, Công tác Văn thư- Lưu trữ chuyên dụng	
II	CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ					
1	Thành phố Điện Biên Phủ					
1.3	Ban QLDA các công trình thành phố Điện Biên Phủ	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn thành phố	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
2	Huyện Mường Chà					
2.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Mường Chà	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	CHUNG LOẠI	GIÁ MUA XE Ô TÔ TỐI ĐA (Triệu đồng)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	Ghi chú
3	Huyện Tòa Chùa					
3.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Tòa Chùa	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
4	Huyện Điện Biên					
4.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Điện Biên	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
5	Huyện Mường Ảng					
5.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Mường Ảng	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
6	Huyện Tuần Giáo					
6.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Tuần Giáo	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA

STT	TÊN ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	CHUNG LOẠI	GIÁ MUA XE Ô TÔ TỐI ĐA (Triệu đồng)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	Ghi chú
7	Huyện Nậm Pồ					
7.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Nậm Pồ	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
8	Thị xã Mường Lay					
8.2	Ban quản lý dự án các công trình thị xã Mường Lay	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
9	Huyện Điện Biên Đông					
9.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Điện Biên Đông	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
10	Huyện Mường Nhé					
10.2	Ban quản lý dự án các công trình huyện Mường Nhé	1	Xe bán tải	900	Xe chở trang thiết bị kiểm tra, giám sát công trình nghiệm thu, bàn giao các công trình trên địa bàn huyện	Mua sắm bằng nguồn kinh phí hoạt động của Ban QLDA
	TỔNG SỐ XE	47				